

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI TUYỂN
KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CƠ QUAN ĐẢNG, MẶT TRẬN TỔ QUỐC CẤP TỈNH, CẤP XÃ (ĐỢT 2) NĂM 2026
(Kèm theo Thông báo số 33-TB/HĐTD, ngày 28/10/2026 của HĐTD công chức)

Tổng số: 285 thí sinh.

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Vị trí việc làm: Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy														
1	Nguyễn Xuân Hiếu	CC.007	14/10/1985		Kinh	Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy			52/60	93		93	Trúng tuyển	
2	Lý Ngọc Ánh	CC.001		23/02/2003	Hà Nhì	Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		37/60	48,5	5	53,5	Không trúng tuyển	
3	Trần Thị Hồng Thắm	CC.017		17/11/1987	Kinh	Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy			44/60	39,5		39,5	Không trúng tuyển	
4	Đỗ Thị Thu Hằng	CC.006		23/6/2003	Kinh	Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy			37/60	37,5		37,5	Không trúng tuyển	
5	Hoàng Thị Hương Giang	CC.004		07/8/2003	Mường	Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		31/60	30,5	5	35,5	Không trúng tuyển	
6	Nguyễn Thị Thu Thảo	CC.018		18/01/2000	Kinh	Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy			36/60	35,5		35,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
7	Nguyễn Chính Tuấn	CC.015	17/3/1995		Kinh	Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy			35/60	34		34	Không trúng tuyển	
8	Trương Tuấn Minh	CC.013	20/02/2004		Kinh	Chuyên viên về Quản trị, Phòng Quản trị, Văn phòng Tỉnh ủy			36/60	21,5		21,5	Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về hành chính, tổng hợp, Văn phòng Ban Tổ chức Tỉnh ủy														
1	Nhâm Thế Tuyển	CC.023	19/6/1984		Kinh	Chuyên viên về hành chính, tổng hợp - Văn phòng Ban Tổ chức Tỉnh ủy			49/60	93,5		93,5	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Nhung	CC.021		23/7/1983	Kinh	Chuyên viên về hành chính, tổng hợp - Văn phòng Ban Tổ chức Tỉnh ủy			49/60	51,5		51,5	Không trúng tuyển	
3	Cầm Văn Thương	CC.024	27/6/1994		Thái	Chuyên viên về hành chính, tổng hợp - Văn phòng Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		38/60	38	5	43	Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy														
1	Vũ Thị Huyền My	CC.030		15/5/2001	Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy			47/60	95		95	Trúng tuyển	
2	Trịnh Tiến Đạt	CC.027	07/3/2001		Tày	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		46/60	49	5	54	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	CC.026		06/6/1993	Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy			49/60	52,5		52,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
4	Hà Diệu Hằng	CC.028		16/4/1997	Thái	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Lý luận chính trị, lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		36/60	41	5	46	Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Khoa giáo - Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy														
1	Phan Đắc Huy	CC.032	18/12/1994		Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Khoa giáo - Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy			46/60	91,5		91,5	Trúng tuyển	
2	Phùng Thủy Mur	CC.034		01/5/2004	Hà Nhi	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Khoa giáo - Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		48/60	48,5	5	53,5	Không trúng tuyển	
3	Lê Thị Minh Phúc	CC.035		04/11/1997	Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Khoa giáo - Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy			50/60	51,5		51,5	Không trúng tuyển	
4	Đỗ Hà Thu	CC.036		11/11/1996	Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Khoa giáo - Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy			41/60	38,5		38,5	Không trúng tuyển	
5	Tao Thị Khảm	CC.033		10/02/1998	Lự	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Khoa giáo - Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		35/60	30,5	5	35,5	Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy														
1	Nguyễn Thị Hải Anh	CC.038		11/8/2001	Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy			49/60	93,5		93,5	Trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
2	Nùng Thị Nguyệt	CC.048		17/9/2004	Thái	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Tuyên truyền - Báo chí Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		53/60	60,5	5	65,5	Không trúng tuyển	
3	Vũ Phương Thảo	CC.050		16/12/2002	Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Tuyên truyền - Báo chí Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy			37/60	35,5		35,5	Không trúng tuyển	
4	Nguyễn Thanh Hà	CC.041	16/12/1989		Tày	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Phòng Tuyên truyền - Báo chí Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		31/60	27,5	5	32,5	Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Nội chính, Phòng theo dõi công tác Nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy														
1	Tổng Duy Lương	CC.057	05/7/2004		Kinh	Chuyên viên về công tác Nội chính, Phòng Theo dõi công tác Nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy			53/60	93		93	Trúng tuyển	
2	Hoàng Minh Châu	CC.052	01/3/1999		Tày	Chuyên viên về công tác Nội chính, Phòng Theo dõi công tác Nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		39/60	37,5	5	42,5	Không trúng tuyển	
3	Sùng A Lênh	CC.055	16/3/1996		Mông	Chuyên viên về công tác Nội chính, Phòng Theo dõi công tác Nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		33/60	30,5	5	35,5	Không trúng tuyển	
4	Lý A Châu	CC.051	19/5/1995		Dao	Chuyên viên về công tác Nội chính, Phòng Theo dõi công tác Nội chính và cải cách tư pháp, Ban Nội chính Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số		39/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
Vị trí việc làm: Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy: Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh; Văn phòng Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh														
1	Nguyễn Bảo Ngọc	CC.063	19/6/2002		Kinh	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh		1. Văn phòng Đảng ủy UBND tỉnh 2. Văn phòng Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh	47/60	83		83	Trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng: Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy														
1	Lò Thị Huyền Trang	CC.106		09/3/2004	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	50/60	92,5	5	97,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy
2	Trịnh Bá Long	CC.090	23/8/2003		Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	45/60	92		92	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy
3	Nguyễn Đoàn Đô Thành	CC.114	20/10/2002		Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	46/60	91,5		91,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
4	Vũ Tuấn Anh	CC.108	19/8/1996		Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	50/60	91		91	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy
5	Quảng Thị Thu Hà	CC.110		31/8/2003	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	44/60	59	5	64	Không trúng tuyển	
6	Hoàng Ngọc Lan	CC.088		11/9/2001	Tày	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	45/60	45,5	5	50,5	Không trúng tuyển	
7	Bàn Thị Huyền	CC.085		21/6/2000	Dao	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	44/60	43	5	48	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
8	Nguyễn Nhật Quang	CC.099	28/10/2004		Tày	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lai Châu	43/60	43	5	48	Không trúng tuyển	
9	Lường Thị Huyền	CC.084		17/9/2004	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	34/60	37	5	42	Không trúng tuyển	
10	Nguyễn Mỹ Duyên	CC.073		27/10/1998	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	49/60	41		41	Không trúng tuyển	
11	Hà Đình Hồng	CC.081	05/8/1995		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	32/60	33,5	5	38,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
12	Bùi Nhật Anh	CC.066	23/6/1994		Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	39/60	37,5		37,5	Không trúng tuyển	
13	Lô Văn Lý	CC.091	09/01/1990		Nùng	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	38/60	31	5	36	Không trúng tuyển	
14	Vàng Seo Di	CC.071	15/5/1993		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	42/60	30,5	5	35,5	Không trúng tuyển	
15	Đàm Thanh Thảo	CC.103		11/10/1997	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	35/60	35,5		35,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
16	Đàm Thị Hải Anh	CC.067		29/11/1995	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	39/60	35		35	Không trúng tuyển	
17	Vũ Thị Yến Hạnh	CC.077		01/7/2001	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	40/60	33,5		33,5	Không trúng tuyển	
18	Nguyễn Văn Nghĩa	CC.094	29/9/1977		Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	37/60	25	2,5	27,5	Không trúng tuyển	
19	Và A Kía	CC.087	10/6/1990		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	30/60	26	5	31	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
20	Nguyễn Hải Anh	CC.065		08/12/1994	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy		1. Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 2. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	33/60	30		30	Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số: Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy														
1	Nguyễn Minh Đăng	CC.124	25/9/2001		Thái	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh	Người dân tộc thiểu số	1. Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh 2. Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy 3. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 4. Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy	45/60	86	5	91	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh
2	Nguyễn Đức Anh	CC.123	21/4/1992		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh		1. Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh 2. Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy 3. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy 4. Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy	40/60	54		54	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
3	Đinh Doanh Minh	CC.122	10/11/1993		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy		1. Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	33/60	47		47	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
4	Trinh Ngọc Tuấn	CC.120	07/9/2002		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy		1. Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy 2. Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy 3. Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh 4. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	42/60	46,5		46,5	Không trúng tuyển	
5	Lò Thị Hương Thủy	CC.119		19/3/2002	Thái	Chuyên viên về chuyển đổi số, Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy	Người dân tộc thiểu số	1. Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy 2. Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy 3. Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh 4. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	33/60	36,5	5	41,5	Không trúng tuyển	
6	Nguyễn Viết Long	CC.117	14/9/2000		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy		1. Phòng Chuyển đổi số - Cơ yếu, Văn phòng Tỉnh ủy 2. Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy 3. Văn phòng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh 4. Phòng Tổ chức đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	38/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên hành chính: Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Tăm; Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khun Há														
1	Phạm Thị Ngọc Ánh	CC.133		10/8/2004	Kinh	Chuyên viên hành chính, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khun Há		1. Xã Khun Há	51/60	89		89	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên hành chính, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khun Há

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
2	Lâm Văn Thương	CC.129	06/12/1991		Kinh	Chuyên viên hành chính, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Tăm		1. Xã Nậm Tăm 2. Xã Khun Há	40/60	50,5		50,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên hành chính, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Tăm
3	Nguyễn Trâm Anh	CC.130		20/10/2002	Kinh	Chuyên viên hành chính, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khun Há		1. Xã Khun Há 2. Xã Nậm Tăm	37/60	23		23	Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, Cơ quan UBMTTQ các xã: (1) Mường Kim; (2) Mường Than; (3) Hồng Thu; (4) Nậm Tăm; (5) Pu Sam Cáp; (6) Đào San; (7) Khoen On; (8) Nậm Cuối; (9) Tả Lèng; (10) Khun Há														
1	Giảng Ly Hoa	CC.245		18/6/1999	Hà Nhì	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Hồng Thu 3. Xã Nậm Tăm	46/60	92	5	97	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng
2	Hờ Y Xia	CC.221		18/01/2000	Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Tả Lèng	47/60	90,5	5	95,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San
3	Đồng Khánh Dương	CC.242	01/9/1996		Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Khun Há 3. Xã Đào San 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Hồng Thu	51/60	89	5	94	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khun Há

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
4	Trần Châu Giang	CC.243		07/08/1994	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lềng		1. Xã Tả Lềng 2. Xã Khun Há 3. Xã Nậm Tăm 4. Xã Pu Sam Cáp	45/60	93		93	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 3 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Tăm
5	Nguyễn Thị Thùy Linh	CC.206		05/01/2004	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San		1. Xã Đào San 2. Xã Hồng Thu 3. Xã Khun Há 4. Xã Tả Lềng 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Than 9. Xã Khoen On 10. Xã Mường Kim	49/60	89,5		89,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu
6	Tạ Thị Trang	CC.184		01/9/2002	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu		1. Xã Hồng Thu 2. Xã Khun Há 3. Xã Tả Lềng 4. Xã Mường Kim 5. Xã Mường Than 6. Xã Khoen On 7. Xã Nậm Tăm 8. Xã Nậm Cuối 9. Xã Đào San 10. Xã Pu Sam Cáp	43/60	88,5		88,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 4 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim
7	Nguyễn Thị Thảo Vân	CC.258		20/3/2001	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lềng		1. Xã Tả Lềng 2. Xã Khun Há 3. Xã Nậm Tăm 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Mường Kim 6. Xã Mường Than 7. Xã Khoen On 8. Xã Đào San	50/60	86,5		86,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 4 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pu Sam Cáp

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
8	Lò Thị Mai Linh	CC.207		18/7/2002	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Khun Há 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Hồng Thu 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Mường Than 8. Xã Mường Kim 9. Xã Pu Sam Cáp 10. Xã Khoen On	45/60	81	5	86	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 6 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Cuối
9	Nguyễn Thị Hồng Nhưng	CC.252		08/11/2001	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Khun Há 3. Xã Nậm Tăm	49/60	84		84	Không trúng tuyển	
10	Đỗ Thị Nguyệt Anh	CC.237		09/8/2003	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Khun Há 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Đào San 5. Xã Mường Than 6. Xã Nậm Tăm 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Nậm Cuối	50/60	83,5		83,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 5 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than
11	Lò Thị Nhân	CC.165		09/8/1999	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Khun Há 5. Xã Khoen On 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Nậm Tăm 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Hồng Thu 10. Xã Đào San	44/60	77,5	5	82,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 5 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khoen On

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
12	Phòng A Dao	CC.171	22/02/1999		Dao	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Tà Lèng 3. Xã Nậm Cuối 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Khun Há 7. Xã Đào San 8. Xã Khoen On 9. Xã Mường Than 10. Xã Mường Kim	38/60	73,5	5	78,5	Không trúng tuyển	
13	Hoàng Sự Nghiệp	CC.164	06/02/1998		Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Khoen On 4. Xã Hồng Thu 5. Xã Tà Lèng 6. Xã Nậm Tăm 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Đào San 9. Xã Nậm Cuối 10. Xã Khun Há	41/60	72	5	77	Không trúng tuyển	
14	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	CC.158		09/10/2004	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than		1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Khoen On	46/60	76,5		76,5	Không trúng tuyển	
15	Tao Thị Xum	CC.194		08/12/1997	Lự	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Tăm 2. Xã Pu Sam Cáp 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Nậm Cuối 5. Xã Tà Lèng 6. Xã Khun Há 7. Xã Đào San 8. Xã Mường Than 9. Xã Khoen On 10. Xã Mường Kim	45/60	70	5	75	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
16	Tần Xỳ Mây	CC.233		03/10/1997	Dao	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Cuối	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Cuối 2. Xã Hồng Thu 3. Xã Nậm Tăm 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Đào San 6. Xã Khun Há	46/60	68,5	5	73,5	Không trúng tuyển	
17	Sùng Cá Lồng	CC.191	20/4/1990		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Tăm 2. Xã Hồng Thu 3. Xã Pu Sam Cáp 4. Xã Nậm Cuối 5. Xã Đào San 6. Xã Tả Lèng 7. Xã Khun Há 8. Xã Mường Kim 9. Xã Mường Than 10. Xã Khoen On	41/60	68	5	73	Không trúng tuyển	
18	Đình Thị Liên	CC.148		20/01/1996	Tày	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Khoen On 3. Xã Mường Than 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Khun Há 6. Xã Nậm Tăm 7. Xã Hồng Thu 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Nậm Cuối 10. Xã Đào San	44/60	66,5	5	71,5	Không trúng tuyển	
19	Phàng A Cả	CC.197	26/11/1995		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San	36/60	66	5	71	Không trúng tuyển	
20	Trần Thị Thu Huyền	CC.246		04/01/2004	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Đào San 3. Xã Khun Há 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Hồng Thu	45/60	70,5		70,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
21	Bé Thu Huyền	CC.247		28/01/2002	Tày	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lềng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lềng 2. Xã Mường Kim 3. Xã Mường Than 4. Xã Khoen On 5. Xã Khun Há 6. Xã Nậm Tăm 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Đào San 10. Xã Hồng Thu	41/60	65,5	5	70,5	Không trúng tuyển	
22	Sùng A Sinh	CC.180	10/3/2000		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Đào San 3. Xã Tả Lềng 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Nậm Cuối 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Khun Há	35/60	64,5	5	69,5	Không trúng tuyển	
23	Phan Thị Kiều	CC.190		27/02/1996	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Tăm 3. Xã Khun Há 4. Xã Tả Lềng 5. Xã Hồng Thu 6. Xã Đào San 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Mường Kim 9. Xã Mường Than 10. Xã Khoen On	34/60	63	5	68	Không trúng tuyển	
24	Lù A Cu	CC.223	06/01/1996		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khoen On 2. Xã Mường Than 3. Xã Mường Kim 4. Xã Khun Há 5. Xã Tả Lềng 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Nậm Tăm 9. Xã Hồng Thu 10. Xã Đào San	34/60	60,5	5	65,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
25	Mùa A Khánh	CC.146	01/3/1999		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Khoen On 4. Xã Khun Há 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Hồng Thu 9. Xã Nậm Tăm 10. Xã Đào San	44/60	59,5	5	64,5	Không trúng tuyển	
26	Ma A Phủ	CC.213	20/10/1999		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Hồng Thu	42/60	59	5	64	Không trúng tuyển	
27	Vàng Thanh	CC.214	07/02/1998		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Khun Há 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Mường Than 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Hồng Thu 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Khoen On 9. Xã Mường Kim 10. Xã Pu Sam Cáp	44/60	58,5	5	63,5	Không trúng tuyển	
28	Lò Thị Thanh Mai	CC.263		15/10/2002	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khun Há	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khun Há 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Mường Than 7. Xã Mường Kim 8. Xã Khoen On	31/60	58,5	5	63,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
29	Nguyễn Thị Bích Cường	CC.238		13/10/2003	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Khun Há 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Mường Than	47/60	63		63	Không trúng tuyển	
30	Lù Thị Thi	CC.235		12/01/1999	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Cuối	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Cuối 2. Xã Pu Sam Cáp 3. Xã Nậm Tăm 4. Xã Hồng Thu 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Khun Há 7. Xã Mường Than 8. Xã Mường Kim 9. Xã Khoen On 10. Xã Đào San	47/60	57	5	62	Không trúng tuyển	
31	Lý A Thanh	CC.196	07/5/1996		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pu Sam Cáp 2. Xã Đào San 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Mường Kim 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Than 9. Xã Khun Há 10. Xã Khoen On	35/60	56,5	5	61,5	Không trúng tuyển	
32	Tần Xía Dao	CC.172		23/11/2000	Dao	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Nậm Tăm	36/60	56	5	61	Không trúng tuyển	
33	Sùng A Minh	CC.251	09/4/1999		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Mường Than 3. Xã Khun Há 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Khoen On	35/60	55,5	5	60,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
34	Tao Thị Quỳnh	CC.192		20/3/1997	Lự	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Tăm 2. Xã Pu Sam Cáp 3. Xã Nậm Cuối 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Khun Há 6. Xã Hồng Thu 7. Xã Đào San 8. Xã Mường Than 9. Xã Mường Kim 10. Xã Khoen On	39/60	54	5	59	Không trúng tuyển	
35	Lường Thị Điệp	CC.202		24/10/1997	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Khun Há	37/60	51,5	5	56,5	Không trúng tuyển	
36	Hà Thị Hưng	CC.143		29/12/2001	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Khoen On 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Khun Há 7. Xã Nậm Tăm 8. Xã Nậm Cuối	35/60	51	5	56	Không trúng tuyển	
37	Lý Lòng Xứ	CC.222		24/01/2002	Hà Nhi	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Khun Há 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Hồng Thu 6. Xã Nậm Tăm 7. Xã Khoen On 8. Xã Mường Than 9. Xã Nậm Cuối 10. Xã Mường Kim	32/60	51	5	56	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
38	Phạm Văn Hiệu	CC.225	17/7/1996		Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khoen On		1. Xã Khoen On	40/60	55,5		55,5	Không trúng tuyển	
39	Phàn Lữ Mây	CC.162		11/3/1997	Dao	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Khoen On 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Hồng Thu 6. Xã Đào San 7. Xã Khun Há 8. Xã Tả Lèng	35/60	50	5	55	Không trúng tuyển	
40	Nguyễn Thu Hiền	CC.244		26/9/2003	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Khun Há 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Đào San 6. Xã Nậm Tăm	47/60	54,5		54,5	Không trúng tuyển	
41	Hoàng Ngọc Quỳnh	CC.264		22/12/1996	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khun Há		1. Xã Khun Há	35/60	54		54	Không trúng tuyển	
42	Lò Thị Miên	CC.209		15/4/2003	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Hồng Thu 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Khun Há 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Than 9. Xã Khoen On 10. Xã Mường Kim	43/60	48	5	53	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
43	Lò Thủy Nga	CC.212		08/11/2001	Cống	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Hồng Thu 3. Xã Pu Sam Cáp 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Khun Há 8. Xã Mường Kim 9. Xã Mường Than 10. Xã Khoen On	37/60	48	5	53	Không trúng tuyển	
44	Vương Thị Xuyên	CC.156		07/4/2002	Tày	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Đào San 7. Xã Khoen On 8. Xã Nậm Cuối 9. Xã Tả Lèng 10. Xã Khun Há	39/60	43	5	48	Không trúng tuyển	
45	Lý Chín Dững	CC.200	11/12/2002		Dao	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Hồng Thu 3. Xã Pu Sam Cáp 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Khun Há 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Khoen On 9. Xã Mường Than 10. Xã Mường Kim	43/60	42,5	5	47,5	Không trúng tuyển	
46	Lê Thùy Trang	CC.218		22/10/2001	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Pu Sam Cáp 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Khun Há 5. Xã Hồng Thu 6. Xã Nậm Tăm 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Than 9. Xã Mường Kim 10. Xã Khoen On	43/60	42,5	5	47,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
47	Trần Minh Phương	CC.166	19/7/1997		Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than		1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Khoen On 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Khun Há 6. Xã Nậm Tăm 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Hồng Thu 9. Xã Nậm Cuối 10. Xã Đào San	36/60	46,5		46,5	Không trúng tuyển	
48	Đậu Thị Thu Quỳnh	CC.178		23/3/2004	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Đào San 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Khoen On 8. Xã Mường Kim 9. Xã Mường Than 10. Xã Khun Há	40/60	41,5	5	46,5	Không trúng tuyển	
49	Hoàng Mi Dung	CC.199		11/02/2003	Hà Nhi	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Hồng Thu 3. Xã Khoen On 4. Xã Khun Há 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Mường Than 8. Xã Mường Kim 9. Xã Pu Sam Cáp 10. Xã Nậm Tăm	34/60	41	5	46	Không trúng tuyển	
50	Tần Mi Hồng	CC.175		19/8/1999	Dao	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Nậm Tăm 3. Xã Pu Sam Cáp	30/60	40,5	5	45,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
51	Sùng A Cường	CC.259	17/9/1997		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khun Há	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khun Há	38/60	40,5	5	45,5	Không trúng tuyển	
52	Lò Văn Dương	CC.201	22/02/2004		Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Hồng Thu	31/60	39	5	44	Không trúng tuyển	
53	Lý Trung Hiếu	CC.203	25/9/2001		Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Đào San	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Đào San 2. Xã Khun Há 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Tả Lèng 8. Xã Mường Kim 9. Xã Khoen On 10. Xã Mường Than	42/60	38	5	43	Không trúng tuyển	
54	Lò Thị Ngọc Mai	CC.149		22/10/2005	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Khoen On 4. Xã Khun Há 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Nậm Tăm 7. Xã Hồng Thu 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Nậm Cuối 10. Xã Đào San	32/60	37	5	42	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
55	Hạng Thị Dung	CC.174		12/01/2004	Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Đào San 3. Xã Mường Than 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Mường Kim 7. Xã Khoen On 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Nậm Cuối 10. Xã Khun Há	35/60	37	5	42	Không trúng tuyển	
56	Vàng Seo Thanh	CC.167	10/11/2003		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Khun Há 6. Xã Đào San 7. Xã Nậm Cuối	34/60	35,5	5	40,5	Không trúng tuyển	
57	Vừ A Thành	CC.183	01/12/1998		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Pu Sam Cáp 3. Xã Đào San 4. Xã Khoen On 5. Xã Nậm Cuối 6. Xã Tả Lèng 7. Xã Khun Há 8. Xã Nậm Tăm 9. Xã Mường Kim 10. Xã Mường Than	32/60	35	5	40	Không trúng tuyển	
58	Sùng Thị Dưa	CC.239		07/02/2001	Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Khun Há 3. Xã Nậm Tăm 4. Xã Hồng Thu 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Đào San 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Than 9. Xã Mường Kim 10. Xã Khoen On	36/60	35	5	40	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
59	Tân San Cuối	CC.170	05/10/1996		Dao	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số; đã hoàn thành nghĩa vụ Công an nhân dân	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Đào San 3. Xã Nậm Tăm 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Khun Há 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Khoen On 9. Xã Mường Than 10. Xã Mường Kim	35/60	34,5	5	39,5	Không trúng tuyển	
60	Khuất Văn Lê	CC.161	13/6/1991		Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than		1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Khun Há 5. Xã Tả Lèng	40/60	39		39	Không trúng tuyển	
61	Tòng Minh Hòa	CC.232	07/7/2003		Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Cuối	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Cuối 2. Xã Pu Sam Cáp 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Tả Lèng	31/60	34	5	39	Không trúng tuyển	
62	Bùi Thảo Phương	CC.177		30/10/1999	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu		1. Xã Hồng Thu	35/60	38,5		38,5	Không trúng tuyển	
63	Lương Quang Huy	CC.145	04/10/1999		Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Khoen On 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Nậm Cuối	33/60	33	5	38	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
64	Hồ A Pô Ly	CC.227	05/3/1991		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khoen On 2. Xã Mường Than 3. Xã Mường Kim 4. Xã Hồng Thu 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Đào San 8. Xã Nậm Cuối 9. Xã Tả Lèng 10. Xã Khun Há	34/60	33	5	38	Không trúng tuyển	
65	Chèo Tân Sơn	CC.181	11/02/1997		Dao	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Nậm Tăm 3. Xã Pu Sam Cáp	38/60	31	5	36	Không trúng tuyển	
66	Trần Mai Hương	CC.144		25/11/1996	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim		1. Xã Mường Kim 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Khun Há 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Hồng Thu 8. Xã Khoen On 9. Xã Đào San 10. Xã Mường Than	40/60	35		35	Không trúng tuyển	
67	Phạm Hải Anh	CC.157		16/8/2003	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Than		1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Khoen On 4. Xã Khun Há 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Hồng Thu 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Đào San	40/60	31,5		31,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
68	Lù A Cống	CC.195	06/05/1997		Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pu Sam Cáp 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Nậm Cuối 4. Xã Khun Há 5. Xã Khoen On 6. Xã Đào San 7. Xã Mường Kim 8. Xã Nậm Tăm 9. Xã Hồng Thu 10. Xã Mường Than	40/60	24,5	5	29,5	Không trúng tuyển	
69	Nguyễn Phương Dung	CC.240		10/6/1999	Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Khun Há 3. Xã Nậm Tăm	38/60	29		29	Không trúng tuyển	
70	Lê Văn Tiến	CC.153	29/7/1994		Kinh	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim		1. Xã Mường Kim 2. Xã Khoen On 3. Xã Mường Than	38/60	27		27	Không trúng tuyển	
71	Lò Thị Vui	CC.155		24/11/1998	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Đào San 7. Xã Khoen On 8. Xã Nậm Cuối 9. Xã Tả Lèng 10. Xã Khun Há	45/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
72	Sinh Thị Dừa	CC.173		06/8/2000	Mông	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hồng Thu 2. Xã Nậm Tăm 3. Xã Pu Sam Cáp 4. Xã Nậm Cuối 5. Xã Đào San 6. Xã Tả Lèng 7. Xã Khun Há 8. Xã Mường Kim 9. Xã Mường Than 10. Xã Khoen On	42/60	Thí sinh không dự thi vòng 2		Không trúng tuyển		
73	Trần Phương Linh	CC.248		02/10/2001	Thái	Chuyên viên về công tác Mặt trận, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Khun Há 3. Xã Hồng Thu 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Khoen On 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Đào San	47/60	Thí sinh không dự thi vòng 2		Không trúng tuyển		
Vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy các xã: (1) Nậm Tăm; (2) Mường Tè; (3) Tủa Sín Chải; (4) Lê Lợi; (5) Nậm Mạ; (6) Pắc Ta														
1	Phàn A Thanh	CC.282	07/10/1995		Dao	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Mạ 2. Xã Nậm Tăm 3. Xã Tủa Sín Chải 4. Xã Pắc Ta 5. Xã Lê Lợi 6. Xã Mường Tè	53/60	89	5	94	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Mạ
2	Hà Phương Anh	CC.274		26/9/2003	Thái	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Lê Lợi	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Lê Lợi 2. Xã Nậm Tăm 3. Xã Pắc Ta 4. Xã Mường Tè	45/60	86,5	5	91,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Lê Lợi

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
3	Phìn Thái Thùy	CC.269	04/3/2000		Thái	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Tăm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Tăm 2. Xã Mường Tè 3. Xã Lê Lợi 4. Xã Nậm Mạ 5. Xã Pắc Ta 6. Xã Tủa Sín Chải	45/60	80	5	85	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Tăm
4	Đình Việt Nhật	CC.273	04/8/2000		Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải		1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Lê Lợi 3. Xã Mường Tè 4. Xã Nậm Mạ 5. Xã Pắc Ta 6. Xã Nậm Tăm	42/60	65		65	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải
5	Sùng A Súa	CC.279	21/9/1995		Mông	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Lê Lợi	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Lê Lợi 2. Xã Tủa Sín Chải 3. Xã Mường Tè 4. Xã Nậm Mạ 5. Xã Nậm Tăm 6. Xã Pắc Ta	43/60	51	5	56	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Lê Lợi
6	Khoảng Thị Ngọc	CC.278		19/10/2001	Thái	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Lê Lợi	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Lê Lợi 2. Xã Nậm Tăm 3. Xã Nậm Mạ 4. Xã Mường Tè 5. Xã Pắc Ta 6. Xã Tủa Sín Chải	41/60	51	5	56	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 4 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Tè

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
7	Nguyễn Ngọc Huyền	CC.267		24/4/1997	Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Tăm		1. Xã Nậm Tăm 2. Xã Nậm Mạ 3. Xã Pắc Ta 4. Xã Tủa Sín Chải 5. Xã Lê Lợi 6. Xã Mường Tè	41/60	54,5		54,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 3 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pắc Ta
8	Giàng A Chinh	CC.270	05/8/2000		Mông	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Lê Lợi 3. Xã Mường Tè 4. Xã Nậm Tăm 5. Xã Nậm Mạ 6. Xã Pắc Ta	37/60	47,5	5	52,5	Không trúng tuyển	
9	Thào Thị Hà	CC.276		19/9/2000	Mông	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Lê Lợi	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Lê Lợi 2. Xã Tủa Sín Chải 3. Xã Nậm Tăm	40/60	39,5	5	44,5	Không trúng tuyển	
10	Nguyễn Anh Trung	CC.285	04/02/2000		Kinh	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pắc Ta		1. Xã Pắc Ta 2. Xã Nậm Tăm 3. Xã Tủa Sín Chải 4. Xã Mường Tè 5. Xã Nậm Mạ 6. Xã Lê Lợi	43/60	40,5		40,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
11	Vàng Thị Chứ	CC.271		07/4/1998	Mông	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tòa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tòa Sín Chải 2. Xã Lê Lợi 3. Xã Nậm Mạ	31/60	33,5	5	38,5	Không trúng tuyển	
12	Quảng Thị Thun	CC.283		07/9/2001	Thái	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Mạ 2. Xã Nậm Tăm 3. Xã Pắc Ta 4. Xã Tòa Sín Chải 5. Xã Lê Lợi 6. Xã Mường Tè	38/60	32,5	5	37,5	Không trúng tuyển	
13	Giàng Thị Huế	CC.284		26/12/2000	Mông	Chuyên viên về công tác Tuyên giáo, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pắc Ta	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pắc Ta 2. Xã Nậm Mạ 3. Xã Nậm Tăm 4. Xã Mường Tè 5. Xã Tòa Sín Chải 6. Xã Lê Lợi	35/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy các xã: (1) Bản Bo; (2) Mường Kim; (3) Mường Than; (4) Mường Mô; (5) Pu Sam Cáp; (6) Mường Tè; (7) Pa Ủ; (8) Nậm Cuối; (9) Khổng Lào; (10) Sì Lở Lầu; (11) Khun Há; (12) Mù Cả; (13) Mường Khoa; (14) Khoen On; (15) Hua Bum; (16) Lê Lợi; (17) Tân Uyên														
1	Nguyễn Thành Đạt	CC.289	17/4/2004		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Mường Kim		1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Khoen On 4. Xã Tân Uyên 5. Xã Mường Khoa	46/60	89,5		89,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Mường Kim

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
2	Nguyễn Văn Hiếu	CC.303	18/11/2003		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khun Há		1. Xã Khun Há 2. Xã Bản Bo 3. Xã Pu Sam Cáp 4. Xã Tân Uyên 5. Xã Mường Khoa 6. Xã Mường Than	46/60	89,5		89,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khun Há
3	Nguyễn Tiến Dũng	CC.288	07/7/2000		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Mường Kim		1 Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Tân Uyên 4. Xã Khoen On 5. Xã Bản Bo 6. Xã Lê Lợi 7. Xã Mường Mô 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Mường Khoa 10. Xã Pa Ủ 11. Xã Nậm Cuối 12. Xã Khổng Lào 13. Xã Si Lở Lầu 14. Xã Khun Há 15. Xã Mù Cà 16. Xã Mường Tè 17. Xã Hua Bum	48/60	83		83	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Mường Than
4	Nguyễn Tuấn Anh	CC.307	13/3/1997		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Tân Uyên		1. Xã Tân Uyên 2. Xã Mường Khoa 3. Xã Bản Bo 4. Xã Mường Than 5. Xã Khun Há 6. Xã Mường Kim 7. Xã Nậm Cuối	48/60	82,5		82,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Tân Uyên

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
5	Chào Cáo Nhân	CC.287	01/8/2003		Dao	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Bản Bo	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Bản Bo 2. Xã Khun Há 3. Xã Mường Khoa 4. Xã Khổng Lào 5. Xã Mường Kim 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Khoen On 8. Xã Nậm Cuối 9. Xã Sì Lở Lầu 10. Xã Hua Bum 11. Xã Pa Ủ 12. Xã Tân Uyên 13. Xã Mường Than	42/60	63	5	68	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Bản Bo
6	Nguyễn Thị Nguyệt	CC.286		08/8/1993	Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Bản Bo		1. Xã Bản Bo 2. Xã Khun Há 3. Xã Mường Khoa 4. Xã Tân Uyên	45/60	67,5		67,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 3 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Mường Khoa
7	Đỗ Xuân Văn	CC.306	25/9/1991		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khoen On		1. Xã Khoen On 2. Xã Mường Kim 3. Xã Mường Than 4. Xã Khổng Lào 5. Xã Khun Há 6. Xã Tân Uyên 7. Xã Mường Khoa 8. Xã Sì Lở Lầu 9. Xã Hua Bum 10. Xã Lê Lợi 11. Xã Nậm Cuối 12. Xã Pa Ủ 13. Xã Mù Cà 14. Xã Bản Bo 15. Xã Mường Mô 16. Xã Pu Sam Cáp 17. Xã Mường Tè	40/60	57		57	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khoen On

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
8	Nguyễn Thanh Tùng	CC.305	15/11/2000		Tày	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khun Há	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khun Há 2. Xã Khổng Lào 3. Xã Bản Bo 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Mường Kim 6. Xã Mường Than 7. Xã Mường Mô 8. Xã Mường Tè 9. Xã Pa Ủ 10. Xã Nậm Cuối 11. Xã Si Lở Lầu 12. Xã Mù Cà 13. Xã Mường Khoa 14. Xã Khoen On 16. Xã Lê Lợi 17. Xã Tân Uyên	46/60	51	5	56	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khổng Lào
9	Tần Thị Lan Anh	CC.308		07/7/2000	Dao	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Tân Uyên	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tân Uyên 2. Xã Mường Than 3. Xã Mường Khoa	39/60	48	5	53	Không trúng tuyển	
10	Nguyễn Hữu Đức	CC.302	25/9/1996		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khun Há		1. Xã Khun Há 2. Xã Bản Bo	34/60	51		51	Không trúng tuyển	
11	Chào Cáo Chán	CC.292	05/01/2002		Dao	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Mường Mô	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Mô 2. Xã Mường Kim 3. Xã Bản Bo	36/60	45	5	50	Không trúng tuyển	
12	Lý Mỹ Hoán	CC.300		17/7/2004	Dao	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Si Lở Lầu	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Si Lở Lầu 2. Xã Khổng Lào 3. Xã Khun Há 4. Xã Hua Bum 5. Xã Lê Lợi 6. Xã Tân Uyên 7. Xã Khoen On 8. Xã Mường Khoa 9. Xã Mù Cà 10. Xã Nậm Cuối 11. Xã Pa Ủ	38/60	42,5	5	47,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
13	Tạ Tuấn Việt	CC.299	28/5/2004		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khổng Lào		1. Xã Khổng Lào 2. Xã Khun Há 3. Xã Bán Bo 4. Xã Tân Uyên 5. Xã Si Lở Lầu 6. Xã Mường Kim 7. Xã Mường Than 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Pa Ủ 10. Xã Nậm Cuối 11. Xã Mù Cà 12. Xã Mường Khoa 13. Xã Khoen On 14. Xã Hua Bum 15. Xã Lê Lợi 16. Xã Mường Mô 17. Xã Mường Tè	41/60	43		43	Không trúng tuyển	
14	Đèo Trí Nguyên	CC.296	09/11/2002		Thái	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khổng Lào	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khổng Lào 2. Xã Hua Bum 3. Xã Si Lở Lầu 4. Xã Pa Ủ 5. Xã Nậm Cuối 6. Xã Khoen On 7. Xã Mù Cà	36/60	36,5	5	41,5	Không trúng tuyển	
15	Phạm Gia Khánh	CC.295	17/12/2004		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khổng Lào		1. Xã Khổng Lào 2. Xã Bán Bo 3. Xã Mường Than 4. Xã Khun Há 5. Xã Mường Mô 6. Xã Mường Tè 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Kim 9. Xã Mường Khoa 10. Xã Hua Bum 11. Xã Tân Uyên 12. Xã Lê Lợi 13. Xã Khoen On 14. Xã Pu Sam Cáp 15. Xã Si Lở Lầu 16. Xã Mù Cà	40/60	38,5		38,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
16	Sần Lê Hưng	CC.294		24/4/2001	Giáy	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khổng Lào	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khổng Lào 2. Xã Sì Lở Lầu 3. Xã Khun Há 4. Xã Nậm Cuối 5. Xã Hua Bum 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Pa Ủ 8. Xã Mù Cà 9. Xã Tân Uyên 10. Xã Bản Bo 11. Xã Mường Khoa 12. Xã Khoen On 13. Xã Lê Lợi 14. Xã Mường Mô 15. Xã Mường Kim 16. Xã Mường Than 17. Xã Mường Tè	31/60	33	5	38	Không trúng tuyển	
17	Vũ Đình Trường	CC.298	27/4/2004		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khổng Lào		1. Xã Khổng Lào 2. Xã Khun Há 3. Xã Mường Kim 4. Xã Bản Bo 5. Xã Tân Uyên 6. Xã Mường Khoa 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Nậm Cuối 9. Xã Sì Lở Lầu 10. Xã Lê Lợi 11. Xã Mường Than 12. Xã Hua Bum	37/60	37		37	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
18	Phạm Gia Tuyên	CC.297	03/02/2001		Kinh	Chuyên viên về chuyển đổi số, Văn phòng Đảng ủy xã Khổng Lào		1. Xã Khổng Lào 2. Xã Bán Bo 3. Xã Mường Than 4. Xã Khun Há 5. Xã Mường Mô 6. Xã Mường Tè 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Kim 9. Xã Mường Khoa 10. Xã Hua Bum 11. Xã Tân Uyên 12. Xã Lê Lợi 13. Xã Khoen On 14. Xã Pu Sam Cáp 15. Xã Sì Lờ Lầu 16. Xã Mù Cà	32/60	Thí sinh không dự thi vòng 2		Không trúng tuyển		
Vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy các xã: (1) Tả Lèng; (2) Tân Uyên; (3) Nậm Sỏ; (4) Mường Kim; (5) Mường Than; (6) Mường Mô; (7) Pu Sam Cáp; (8) Bum Tở; (9) Mường Tè; (10) Pa Ủ; (11) Nậm Cuối; (12) Bum Nưa; (13) Sìn Hồ; (14) Tủa Sín Chải; (15) Pắc Ta; (16) Mù Cà; (17) Mường Khoa; (18) Thu Lũm; (19) Hua Bum; (20) Khoen On														
1	Lường Văn Sơn	CC.405	18/6/1992		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Sìn Hồ 4. Xã Mường Mô 5. Xã Tả Lèng 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Bum Tở 8. Xã Bum Nưa 9. Xã Nậm Cuối 10. Xã Mường Khoa	50/60	90	5	95	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
2	Là Thị Kim Oanh	CC.342		17/7/2004	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Pắc Ta 3. Xã Tân Uyên 4. Xã Mường Khoa 5. Xã Khoen On 6. Xã Mường Than 7. Xã Nậm Sỏ 8. Xã Tả Lèng 9. Xã Pu Sam Cáp 10. Xã Sìn Hồ 11. Xã Tủa Sín Chải 12. Xã Mường Mô 13. Xã Nậm Cuối 14. Xã Bum Tở 15. Xã Bum Nưa 16. Xã Hua Bum	47/60	89	5	94	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim
3	Lù Tam Trường	CC.359	15/11/2002		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pu Sam Cáp 2. Xã Nậm Sỏ 3. Xã Nậm Cuối 4. Xã Pắc Ta 5. Xã Sìn Hồ 6. Xã Tủa Sín Chải 7. Xã Tân Uyên 8. Xã Tả Lèng 10. Xã Khoen On 11. Xã Bum Tở 12. Xã Bum Nưa 13. Xã Mường Tè 14. Xã Pa Ủ 15. Xã Mường Than 16. Xã Mường Khoa 17. Xã Mường Mô 18. Xã Mường Kim 19. Xã Hua Bum 20. Xã Thu Lùm	49/60	89	5	94	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
4	Chu Pó Tư	CC.422	09/01/1995		Hà Nhi	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cà	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cà 2. Xã Thu Lũm 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Bum Nưa 5. Xã Bum Tờ 6. Xã Mường Tè 7. Xã Hua Bum	46/60	89	5	94	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cà
5	Nguyễn Thị Yến Nhi	CC.394		28/12/2004	Cao Lan	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Sìn Hồ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Sìn Hồ 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Tân Uyên	46/60	86	5	91	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Sìn Hồ
6	Chu Phò Na	CC.436		18/02/1998	Hà Nhi	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Mù Cà 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Mường Tè 5. Xã Bum Tờ 6. Xã Bum Nưa 7. Xã Mường Mô 8. Xã Hua Bum 9. Xã Sìn Hồ 11. Xã Mường Khoa 12. Xã Mường Than 13. Xã Tân Uyên 14. Xã Mường Kim	48/60	86	5	91	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
7	Giàng A Ba	CC.397	15/3/1997		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Sín Hồ 3. Xã Pắc Ta 4. Xã Mù Cả 5. Xã Mường Khoa 6. Xã Thu Lũm 7. Xã Hua Bum 8. Xã Khoen On 9. Xã Bum Nưa 10. Xã Nậm Cuối 11. Xã Pa Ủ 12. Xã Mường Tè 13. Xã Bum Tờ 14. Xã Pu Sam Cáp 15. Xã Mường Mô 16. Xã Mường Than 17. Xã Mường Kim 18. Xã Nậm Sỏ 19. Xã Tân Uyên 20. Xã Tả Lèng	53/60	85,5	5	90,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 3 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pắc Ta
8	Quàng Thị Kiều Oanh	CC.333		18/7/2002	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Sỏ 2. Xã Tân Uyên 3. Xã Mường Kim 4. Xã Nậm Cuối 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Khoen On 7. Xã Mường Than 8. Xã Mường Khoa 9. Xã Pắc Ta 10. Xã Tả Lèng 11. Xã Tủa Sín Chải 12. Xã Sín Hồ 13. Xã Mường Mô 14. Xã Hua Bum 15. Xã Bum Nưa 16. Xã Bum Tờ 17. Xã Mường Tè 18. Xã Thu Lũm 19. Xã Pa Ủ 20. Xã Mù Cả	47/60	85	5	90	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Sỏ

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
9	Lò Minh Chương	CC.385		12/3/1998	Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Bum Nưa	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Bum Nưa 2. Xã Bum Tờ 3. Xã Hua Bum 4. Xã Pa Ủ 5. Xã Thu Lũm 6. Xã Mù Cả 7. Xã Mường Tè 8. Xã Mường Mô 9. Xã Pu Sam Cáp 10. Xã Tả Lèng 11. Xã Sin Hồ 12. Xã Tân Uyên 13. Xã Mường Kim 14. Xã Mường Than 15. Xã Tủa Sín Chải 16. Xã Pắc Ta 17. Xã Khoen On 18. Xã Mường Khoa 19. Xã Nậm Sỏ 20. Xã Nậm Cuối	46/60	84,5	5	89,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Bum Nưa
10	Sùng Xừ Pư	CC.438		08/01/1998	Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Pa Ủ 3. Xã Bum Nưa 4. Xã Bum Tờ 5. Xã Mù Cả 6. Xã Mường Tè 7. Xã Hua Bum 8. Xã Mường Than 9. Xã Tân Uyên 10. Xã Pu Sam Cáp 11. Xã Nậm Cuối 12. Xã Mường Khoa 13. Xã Sin Hồ 14. Xã Nậm Sỏ 15. Xã Tả Lèng 16. Xã Mường Kim 17. Xã Mường Mô 18. Xã Tủa Sín Chải 19. Xã Khoen On 20. Xã Pắc Ta	47/60	84	5	89	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pa Ủ

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
11	Lý Thùy Dương	CC.371		09/11/2000	Cống	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pa Ủ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pa Ủ 2. Xã Bum Nưa 3. Xã Mường Tè 4. Xã Bum Tở 5. Xã Hua Bum 6. Xã Mù Cá 7. Xã Thu Lũm 8. Xã Tả Lèng 9. Xã Sìn Hồ 10. Xã Tủa Sín Chải 11. Xã Mường Mỏ 12. Xã Pu Sam Cáp 13. Xã Tân Uyên 14. Xã Pắc Ta 15. Xã Khoen On 16. Xã Nậm Cuối 17. Xã Mường Khoa 18. Xã Mường Kim	50/60	82	5	87	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 3 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Tè
12	Lý Ky Nu	CC.437		17/7/1999	Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Bum Tở 3. Xã Mường Tè 4. Xã Pa Ủ 5. Xã Mù Cá 6. Xã Bum Nưa 7. Xã Tả Lèng 8. Xã Tân Uyên 9. Xã Nậm Sỏ 10. Xã Mường Kim 12. Xã Pu Sam Cáp 13. Xã Nậm Cuối 14. Xã Sìn Hồ 15. Xã Tủa Sín Chải 16. Xã Pắc Ta 17. Xã Mường Khoa 18. Xã Khoen On 19. Xã Hua Bum	51/60	82	5	87	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Bum Tở

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
13	Vàng Thị Ngân	CC.322		08/7/2004	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng ủy xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Sín Hồ 3. Xã Mường Khoa 4. Xã Tủa Sín Chải 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Tân Uyên 7. Xã Hua Bum 8. Xã Nậm Cuối 9. Xã Pắc Ta 10. Xã Mường Than 11. Xã Bum Tở 12. Xã Nậm Sỏ 13. Xã Bum Nưa 14. Xã Mường Tè 15. Xã Mường Mô 17. Xã Mường Kim 18. Xã Pa Ủ 19. Xã Mù Cả 20. Xã Thu Lũm	53/60	81	5	86	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lèng
14	Nguyễn Ngọc Huyền	CC.428		02/10/1998	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Khoa		1. Xã Mường Khoa 2. Xã Tân Uyên 3. Xã Pắc Ta 4. Xã Nậm Sỏ 5. Xã Mường Than 6. Xã Mường Kim 7. Xã Khoen On 8. Xã Tả Lèng 9. Xã Pu Sam Cáp 10. Xã Mường Mô 11. Xã Sín Hồ 12. Xã Mường Tè 13. Xã Bum Tở 14. Xã Bum Nưa 15. Xã Pa Ủ 16. Xã Nậm Cuối 17. Xã Tủa Sín Chải 18. Xã Mù Cả 19. Xã Hua Bum 20. Xã Thu Lũm	45/60	82		82	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Khoa

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
15	Lý Chà Diện	CC.361	27/5/1998		Si La	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Bum Tờ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Bum Tờ 2. Xã Pa Ủ 3. Xã Mường Tè 4. Xã Bum Nua 5. Xã Mù Cả 6. Xã Mường Mô 8. Xã Hua Bum 9. Xã Khoen On 10. Xã Mường Khoa 11. Xã Pắc Ta 12. Xã Sín Hồ 13. Xã Tủa Sín Chải 14. Xã Pu Sam Cáp 15. Xã Mường Than 16. Xã Mường Kim 18. Xã Nậm Sỏ 19. Xã Nậm Cuối 20. Xã Tân Uyên	48/60	74,5	5	79,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 6 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Mô
16	Hoàng Hữu Cường	CC.337	20/11/2001		Tày	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Tân Uyên 3. Xã Khoen On	48/60	69	5	74	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tân Uyên

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
17	Vàng Anh Duy	CC.315	13/6/2001		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng ủy xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Pu Sam Cáp 3. Xã Mường Khoa 4. Xã Tân Uyên 5. Xã Sìn Hồ 6. Xã Nậm Cuối 7. Xã Pắc Ta 8. Xã Nậm Sỏ 9. Xã Tủa Sín Chải 10. Xã Mường Than 11. Xã Mường Kim 12. Xã Hua Bum 13. Xã Khoen On 14. Xã Bum Nưa 15. Xã Mường Mô 16. Xã Mường Tè 17. Xã Pa Ủ 18. Xã Mù Cá 19. Xã Thu Lũm	45/60	60	5	65	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 6 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Cuối
18	Lầu Hồ Sinh	CC.404	09/01/1996		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Sìn Hồ 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Tân Uyên 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Mường Khoa 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Hua Bum 9. Xã Mường Mô 10. Xã Bum Tở 11. Xã Nậm Sỏ 12. Xã Pắc Ta 13. Xã Mường Tè 14. Xã Bum Nưa 15. Xã Mường Than 16. Xã Mường Kim 17. Xã Mù Cá 18. Xã Thu Lũm 19. Xã Pa Ủ 20. Xã Khoen On	42/60	60	5	65	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyện vọng 8 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Hua Bum

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
19	Tao Thị Thu Hà	CC.391		04/3/2001	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Sín Hồ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Sín Hồ 2. Xã Hua Bum 3. Xã Tủa Sín Chải 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Bum Nưa 7. Xã Bum Tở 8. Xã Mường Mô 9. Xã Nậm Cuối	37/60	59,5	5	64,5	Không trúng tuyển	
20	Giàng A Vinh	CC.443	03/5/1999		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Hua Bum 3. Xã Bum Nưa 4. Xã Mù Cá 5. Xã Pa Ủ 6. Xã Bum Tở 7. Xã Mường Tè 8. Xã Tả Lèng 9. Xã Tân Uyên 10. Xã Nậm Sỏ 11. Xã Mường Kim 12. Xã Mường Than 13. Xã Mường Mô 14. Xã Pu Sam Cáp 15. Xã Nậm Cuối 16. Xã Sín Hồ 17. Xã Tủa Sín Chải 18. Xã Pắc Ta 19. Xã Mường Khoa 20. Xã Khoen On	38/60	59,5	5	64,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 12 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Than

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
21	Mùng Thị Dung	CC.314		17/10/2004	Giáy	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Mường Khoa 3. Xã Tân Uyên 4. Xã Pắc Ta 5. Xã Nậm Sỏ 6. Xã Mường Than 7. Xã Khoen On 8. Xã Mường Kim 9. Xã Sin Hồ 10. Xã Pu Sam Cáp 11. Xã Nậm Cuối 12. Xã Tủa Sín Chải 13. Xã Mường Mô 14. Xã Bum Tở 15. Xã Bum Nưa 16. Xã Hua Bum 17. Xã Mường Tè 18. Xã Mù Cà 19. Xã Pa Ủ 20. Xã Thu Lũm	39/60	57,5	5	62,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 7 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Khoen On
22	Giàng A Tú	CC.381	02/02/1999		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pa Ủ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pa Ủ 2. Xã Mường Mô 3. Xã Hua Bum 4. Xã Bum Nưa 5. Xã Mường Tè 6. Xã Bum Tở 7. Xã Mù Cà 8. Xã Thu Lũm 9. Xã Nậm Sỏ 10. Xã Nậm Cuối 11. Xã Khoen On 12. Xã Mường Than 13. Xã Mường Kim 14. Xã Tả Lèng 15. Xã Mường Khoa 16. Xã Pu Sam Cáp 17. Xã Tủa Sín Chải 18. Xã Sin Hồ 19. Xã Pắc Ta 20. Xã Tân Uyên	36/60	55,5	5	60,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
23	Lý Lò Phạ	CC.445	12/4/1988		Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Hua Bum	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hua Bum 2. Xã Bum Tờ 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Mù Cà 5. Xã Bum Nưa 6. Xã Mường Tè 7. Xã Thu Lũm 8. Xã Mường Mô 9. Xã Pu Sam Cáp 10. Xã Sín Hồ 11. Xã Tân Uyên 13. Xã Nậm Cuối 14. Xã Mường Khoa 15. Xã Khoen On 16. Xã Mường Than 17. Xã Pắc Ta 18. Xã Mường Kim 20. Xã Tủa Sín Chải	45/60	54,5	5	59,5	Không trúng tuyển	
24	Sổng A Su	CC.345	15/4/2002		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Tân Uyên 4. Xã Khoen On 5. Xã Tủa Sín Chải 6. Xã Hua Bum 7. Xã Thu Lũm 8. Xã Mường Khoa 9. Xã Mù Cà 10. Xã Pắc Ta 11. Xã Sín Hồ 12. Xã Bum Nưa 13. Xã Nậm Cuối 14. Xã Pa Ủ 15. Xã Mường Tè 16. Xã Bum Tờ 17. Xã Pu Sam Cáp 18. Xã Mường Mô 19. Xã Nậm Sỏ 20. Xã Tả Lềng	43/60	54	5	59	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
25	Lù Quỳnh Hương	CC.434		16/3/1999	Hà Nhi	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Bum Nưa 3. Xã Bum Tờ 4. Xã Mường Tè 5. Xã Hua Bum 6. Xã Sín Hồ 7. Xã Tả Lèng 8. Xã Pu Sam Cáp 9. Xã Mù Cả 10. Xã Pa Ủ 11. Xã Tủa Sín Chải 12. Xã Mường Mô 13. Xã Nậm Cuối 14. Xã Nậm Sỏ 15. Xã Pắc Ta 16. Xã Mường Kim 17. Xã Khoen On 18. Xã Mường Khoa 19. Xã Tân Uyên 20. Xã Mường Than	45/60	52,5	5	57,5	Không trúng tuyển	
26	Tần Tông Min	CC.402	10/10/1993		Dao	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Sín Hồ 3. Xã Pu Sam Cáp 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Tân Uyên 6. Xã Mường Kim 7. Xã Mường Than 8. Xã Khoen On 9. Xã Mường Khoa 10. Xã Mường Tè 11. Xã Hua Bum 12. Xã Bum Nưa	41/60	52	5	57	Không trúng tuyển	
27	Pờ Minh Thu	CC.423		17/7/2000	Hà Nhi	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cả	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cả 2. Xã Thu Lũm 3. Xã Mường Tè 4. Xã Bum Tờ 5. Xã Pa Ủ	44/60	52	5	57	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
28	Cà Văn Thiên	CC.442	25/5/1996		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số; Người hoàn thành nghĩa vụ Quân sự	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Pa Ủ 3. Xã Hua Bum 4. Xã Mù Cả 5. Xã Bum Nưa 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Nậm Sỏ 8. Xã Sín Hồ 9. Xã Tủa Sín Chải 10. Xã Nậm Cuối 12. Xã Mường Tè 13. Xã Bum Tở 14. Xã Mường Khoa 15. Xã Tả Lèng 16. Xã Tân Uyên 17. Xã Pắc Ta 18. Xã Mường Than 19. Xã Mường Kim 20. Xã Khoen On	43/60	52	5	57	Không trúng tuyển	
29	Đàm Duy Thái	CC.324	26/4/1999		Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Tủa Sín Chải 3. Xã Sín Hồ 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Mường Tè 6. Xã Khoen On 7. Xã Bum Tở 8. Xã Nậm Cuối 9. Xã Bum Nưa 10. Xã Mường Mô 11. Xã Pắc Ta 12. Xã Mường Kim 13. Xã Nậm Sỏ 14. Xã Pa Ủ 15. Xã Mù Cả 16. Xã Hua Bum 17. Xã Mường Khoa 18. Xã Thu Lũm 19. Xã Tân Uyên 20. Xã Mường Than	39/60	56		56	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
30	Sùng A Ká	CC.398	10/9/1994		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Sín Hồ 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Nậm Cuối 6. Xã Mường Tè 7. Xã Pa Ủ 8. Xã Bum Tở 9. Xã Bum Nưa 10. Xã Pắc Ta 11. Xã Mù Cả 12. Xã Mường Khoa 13. Xã Thu Lũm 14. Xã Hua Bum 15. Xã Khoen On 16. Xã Mường Than 17. Xã Mường Kim 18. Xã Nậm Sỏ 19. Xã Tân Uyên 20. Xã Mường Mô	33/60	50,5	5	55,5	Không trúng tuyển	
31	Phồng Mí Quái	CC.403		27/10/1993	Dao	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải	43/60	50,5	5	55,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
32	Sùng A Sính	CC.364	10/11/1998		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Bum Tở	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Bum Tở 2. Xã Bum Nưa 3. Xã Mường Tè 4. Xã Hua Bum 5. Xã Mù Cả 6. Xã Thu Lùm 7. Xã Mường Mô 8. Xã Mường Than 9. Xã Mường Kim 10. Xã Nậm Sỏ 11. Xã Tân Uyên 12. Xã Tả Lèng 13. Xã Sìn Hồ 14. Xã Tủa Sín Chải 15. Xã Pắc Ta 16. Xã Nậm Cuối 17. Xã Mường Khoa 18. Xã Pu Sam Cáp 19. Xã Pa Ủ 20. Xã Khoen On	48/60	49,5	5	54,5	Không trúng tuyển	
33	Tần A Oái	CC.395	07/3/2002		Dao	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Sìn Hồ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Sìn Hồ 2. Xã Tủa Sín Chải 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Tân Uyên 5. Xã Nậm Sỏ 6. Xã Mường Kim 7. Xã Mường Than 8. Xã Mường Mô 9. Xã Pu Sam Cáp 10. Xã Bum Tở 11. Xã Mường Tè 12. Xã Pa Ủ 13. Xã Nậm Cuối 14. Xã Bum Nưa 15. Xã Pắc Ta 16. Xã Mù Cả 17. Xã Mường Khoa 18. Xã Thu Lùm 19. Xã Hua Bum 20. Xã Khoen On	44/60	49,5	5	54,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
34	Lò Thị Thảo	CC.453		02/5/2004	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khoen On 2. Xã Mường Kim 3. Xã Mường Than 4. Xã Pắc Ta 5. Xã Tân Uyên 6. Xã Mường Khoa 7. Xã Nậm Sỏ 8. Xã Nậm Cuối	39/60	49	5	54	Không trúng tuyển	
35	Vàng Thị Thảo	CC.356		08/6/1997	Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Mô	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Mô 2. Xã Hua Bum 3. Xã Sin Hồ 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Tủa Sin Chải 6. Xã Tả Lèng 7. Xã Mù Cà 8. Xã Bum Tở 9. Xã Mường Tè 10. Xã Nậm Cuối 11. Xã Pắc Ta 12. Xã Khoen On 13. Xã Tân Uyên 14. Xã Mường Khoa 15. Xã Mường Kim 16. Xã Nậm Sỏ 17. Xã Mường Than	43/60	48,5	5	53,5	Không trúng tuyển	
36	Lò Phương Nguyệt	CC.352		13/02/2004	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Than	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Than 2. Xã Mường Kim 3. Xã Khoen On 4. Xã Pắc Ta 5. Xã Tân Uyên 6. Xã Mường Tè	34/60	47	5	52	Không trúng tuyển	
37	Hoàng Thị Quên	CC.343		07/11/2004	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Khoen On 3. Xã Mường Than	37/60	46,5	5	51,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
38	Thào Hoàng Hải	CC.392	03/7/2004		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Sin Hồ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Sin Hồ 2. Xã Tủa Sin Chải 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Nậm Cuối 6. Xã Tân Uyên 7. Xã Nậm Sỏ 8. Xã Mường Kim 9. Xã Mường Than 10. Xã Hua Bum 11. Xã Bum Tở	34/60	46	5	51	Không trúng tuyển	
39	Nùng Thị Ánh	CC.335		09/9/1996	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Khoen On 3. Xã Mường Than 4. Xã Pắc Ta	42/60	44,5	5	49,5	Không trúng tuyển	
40	Lò Văn Luân	CC.331	25/7/1994		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Sỏ 2. Xã Tân Uyên 3. Xã Nậm Cuối 4. Xã Pu Sam Cáp 5. Xã Mường Khoa 6. Xã Pắc Ta 7. Xã Mường Than 8. Xã Tả Lèng 9. Xã Mường Kim 10. Xã Sin Hồ 11. Xã Khoen On 12. Xã Tủa Sin Chải 13. Xã Hua Bum 14. Xã Bum Tở 15. Xã Bum Nưa 16. Xã Mường Tè 17. Xã Mường Mô 18. Xã Pa Ủ 19. Xã Mù Cà 20. Xã Thu Lũm	43/60	43,5	5	48,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
41	Phu Hờ Mè	CC.321	07/8/2001		Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Sìn Hồ 3. Xã Nậm Cuối 4. Xã Tủa Sín Chải 5. Xã Nậm Sỏ 6. Xã Pắc Ta 7. Xã Tân Uyên 8. Xã Mường Khoa 9. Xã Mường Than 10. Xã Mường Kim 11. Xã Khoen On 12. Xã Bum Tở 13. Xã Mường Mô 14. Xã Bum Nưa 15. Xã Mường Tè 16. Xã Hua Bum 17. Xã Pu Sam Cáp 18. Xã Pa Ủ 19. Xã Mù Cả 20. Xã Thu Lũm	35/60	43	5	48	Không trúng tuyển	
42	Trần Thị Lệ Quyên	CC.440		10/7/1995	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm		1. Xã Thu Lũm 2. Xã Hua Bum 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Bum Nưa 5. Xã Mù Cả 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Nậm Sỏ 8. Xã Khoen On 9. Xã Bum Tở 10. Xã Mường Tè 11. Xã Sìn Hồ 12. Xã Tủa Sín Chải 13. Xã Tả Lèng 14. Xã Pắc Ta 15. Xã Mường Khoa 16. Xã Nậm Cuối 17. Xã Tân Uyên 18. Xã Mường Kim 19. Xã Mường Than 20. Xã Mường Mô	41/60	48		48	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
43	Hà Thị Thủy	CC.334		16/4/1994	Mường	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Sỏ 2. Xã Mường Kim 3. Xã Mường Tè	36/60	42,5	5	47,5	Không trúng tuyển	
44	Hoàng Thị Chì	CC.338		20/5/1996	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than 3. Xã Khoen On 4. Xã Tân Uyên	36/60	42	5	47	Không trúng tuyển	
45	Lý Ló Pư	CC.418		07/3/2001	Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cả	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cả 2. Xã Thu Lũm 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Hua Bum 5. Xã Bum Nưa 6. Xã Bum Tờ 7. Xã Mường Tè 8. Xã Mường Mô 11. Xã Nậm Sỏ 12. Xã Mường Kim 13. Xã Mường Than 14. Xã Pu Sam Cáp 15. Xã Nậm Cuối 16. Xã Sìn Hồ 17. Xã Tủa Sín Chải 18. Xã Pắc Ta 19. Xã Mường Khoa 20. Xã Khoen On	34/60	42	5	47	Không trúng tuyển	
46	Ma Thị Bích Phượng	CC.446		08/3/2002	Tày	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Hua Bum	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hua Bum 2. Xã Bum Nưa 3. Xã Bum Tờ 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Tân Uyên 7. Xã Mường Khoa 8. Xã Mường Than 9. Xã Sìn Hồ 10. Xã Pắc Ta 13. Xã Mù Cả 14. Xã Thu Lũm 15. Xã Pa Ủ 16. Xã Mường Kim	40/60	42	5	47	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
47	Lý Văn Thạm	CC.447	12/12/1992		Tày	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Hua Bum	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hua Bum 2. Xã Khoen On 3. Xã Sín Hồ 4. Xã Tủa Sín Chải 5. Xã Pắc Ta 6. Xã Mù Cả 7. Xã Mường Khoa 8. Xã Thu Lũm	49/60	42	5	47	Không trúng tuyển	
48	Tần Mí Hoán	CC.393		03/3/1998	Dao	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Sín Hồ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Sín Hồ 2. Xã Tủa Sín Chải 3. Xã Pắc Ta 4. Xã Mường Khoa	43/60	41,5	5	46,5	Không trúng tuyển	
49	Sùng A Ly	CC.401	15/3/1996		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Hua Bum	31/60	41,5	5	46,5	Không trúng tuyển	
50	Lý Pờ De	CC.411		15/7/1996	Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cả	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cả 2. Xã Pa Ủ 4. Xã Bum Tờ 5. Xã Mường Tè	33/60	41,5	5	46,5	Không trúng tuyển	
51	Đèo Nhật Lệ	CC.320		13/7/1999	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lềng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lềng 2. Xã Pu Sam Cáp	39/60	40,5	5	45,5	Không trúng tuyển	
52	Lù Thị Thanh	CC.347		01/12/2003	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Mường Than	34/60	40,5	5	45,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
53	Si Lương Sơn	CC.369	15/8/2001		Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Tè	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Tè 2. Xã Bum Tở 3. Xã Thu Lũm 4. Xã Pa Ủ 5. Xã Mù Cả 6. Xã Bum Nưa 7. Xã Sin Hồ 8. Xã Hua Bum 9. Xã Tả Lèng 10. Xã Mường Mô 11. Xã Pu Sam Cáp 12. Xã Nậm Sỏ 13. Xã Tủa Sín Chải 14. Xã Mường Khoa 15. Xã Pắc Ta 16. Xã Mường Kim 17. Xã Mường Than 18. Xã Tân Uyên 19. Xã Nậm Cuối 20. Xã Khoen On	41/60	39	5	44	Không trúng tuyển	
54	Lý Thị Vụ	CC.390		20/4/1997	Giáy	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Bum Nưa	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Bum Nưa 2. Xã Bum Tở 3. Xã Hua Bum 4. Xã Mường Tè 5. Xã Mù Cả	34/60	39	5	44	Không trúng tuyển	
55	Thào Thị Hoa Mai	CC.340		15/12/2002	Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Khoen On 3. Xã Nậm Sỏ 4. Xã Nậm Cuối 5. Xã Pắc Ta	41/60	38,5	5	43,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
56	Su Huyền Trang	CC.424		09/01/1999	Hà Nhi	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cà	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cà 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Thu Lũm 5. Xã Mường Tè 6. Xã Bum Tở 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Bum Nưa 9. Xã Mường Mô 10. Xã Tân Uyên 11. Xã Nậm Sỏ 12. Xã Mường Kim 13. Xã Mường Than 14. Xã Pu Sam Cáp 15. Xã Sìn Hồ 16. Xã Tủa Sín Chải 17. Xã Pắc Ta 18. Xã Mường Khoa 19. Xã Khoen On 20. Xã Hua Bum	38/60	37,5	5	42,5	Không trúng tuyển	
57	Vàng Chân Quán	CC.450	08/6/1999		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Khoen On	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Khoen On 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Tân Uyên 4. Xã Mường Kim 5. Xã Mường Tè 6. Xã Bum Nưa 7. Xã Mường Than 8. Xã Mường Mô 9. Xã Nậm Sỏ 10. Xã Mường Khoa 11. Xã Mù Cà 12. Xã Pắc Ta 13. Xã Thu Lũm 14. Xã Tủa Sín Chải 15. Xã Hua Bum 16. Xã Pa Ủ 17. Xã Nậm Cuối 18. Xã Bum Tở 19. Xã Pu Sam Cáp 20. Xã Sìn Hồ	41/60	37,5	5	42,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
58	Phạm Thị Hoàn	CC.318		17/02/1997	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tà Lèng		1. Xã Tà Lèng 2. Xã Mường Khoa 3. Xã Pắc Ta 4. Xã Nậm Sỏ 5. Xã Tân Uyên 6. Xã Pu Sam Cáp 7. Xã Mường Than 8. Xã Sin Hồ 9. Xã Mường Kim 10. Xã Khoen On 11. Xã Nậm Cuối 12. Xã Tủa Sín Chải 13. Xã Mường Tè 14. Xã Bum Tở 15. Xã Bum Nưa 16. Xã Hua Bum 17. Xã Mù Cả 18. Xã Thu Lũm 19. Xã Pa Ủ 20. Xã Mường Mô	44/60	41,5		41,5	Không trúng tuyển	
59	Vừ A Chung	CC.410	21/12/1997		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cả	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cả 2. Xã Thu Lũm 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Bum Nưa 5. Xã Hua Bum 7. Xã Tủa Sín Chải 8. Xã Bum Tở 9. Xã Tân Uyên 10. Xã Nậm Sỏ 11. Xã Mường Kim 12. Xã Mường Than 13. Xã Pu Sam Cáp 14. Xã Mường Tè 15. Xã Sin Hồ 16. Xã Mường Mô 17. Xã Mường Khoa 18. Xã Pắc Ta 19. Xã Khoen On	33/60	35	5	40	Không trúng tuyển	
60	Nguyễn Mai Anh	CC.426		20/10/2004	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Khoa		1. Xã Mường Khoa 2. Xã Sin Hồ 3. Xã Mù Cả	34/60	39,5		39,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
61	Lò Quốc Việt	CC.325	18/5/2003		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Tân Uyên 3. Xã Nậm Sỏ 4. Xã Mường Kim 5. Xã Mường Than 6. Xã Mường Mô 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Bum Tở 9. Xã Mường Tè 10. Xã Pa Ủ 11. Xã Nậm Cuối 12. Xã Bum Nưa	41/60	33,5	5	38,5	Không trúng tuyển	
62	Phàng A Thanh	CC.408	20/02/1997		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Sín Hồ 3. Xã Tả Lèng 4. Xã Mường Tè 5. Xã Pu Sam Cáp 6. Xã Nậm Sỏ 7. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Mô 9. Xã Pa Ủ 10. Xã Bum Nưa 11. Xã Pắc Ta 12. Xã Mù Cá 13. Xã Mường Khoa 14. Xã Thu Lũm 15. Xã Hua Bum 16. Xã Khoen On 17. Xã Mường Kim 18. Xã Mường Than 19. Xã Tân Uyên 20. Xã Bum Tở	35/60	33,5	5	38,5	Không trúng tuyển	
63	Si Cá Lòng	CC.374	07/6/1998		Hà Nhi	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pa Ủ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pa Ủ 2. Xã Thu Lũm 3. Xã Mù Cá 4. Xã Bum Nưa 5. Xã Mường Tè	32/60	33	5	38	Không trúng tuyển	
64	Vũ Thị Nhung	CC.430		27/5/1986	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Khoa		1. Xã Mường Khoa 2. Xã Pắc Ta 3. Xã Tân Uyên	38/60	38		38	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
65	Vàng Thị Dia	CC.313		07/11/1991	Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lèng	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tả Lèng 2. Xã Tân Uyên 3. Xã Nậm Sỏ 4. Xã Mường Kim 5. Xã Mường Than 6. Xã Mường Mô 7. Xã Pu Sam Cáp 8. Xã Bum Tở 9. Xã Mường Tè 10. Xã Pa Ủ 11. Xã Nậm Cuối 12. Xã Bum Nưa 13. Xã Sín Hồ 14. Xã Tủa Sín Chải 15. Xã Pắc Ta 16. Xã Mù Cả 17. Xã Mường Khoa 18. Xã Thu Lũm 19. Xã Hua Bum	31/60	32	5	37	Không trúng tuyển	
66	Lò Cẩm Phương Thảo	CC.348		17/12/1999	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Khoen On 3. Xã Mường Than 4. Xã Pắc Ta	45/60	31,5	5	36,5	Không trúng tuyển	
67	Lò Minh Hiếu	CC.357	04/3/1997		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pu Sam Cáp 2. Xã Nậm Cuối 3. Xã Nậm Sỏ	37/60	31,5	5	36,5	Không trúng tuyển	
68	Vàng Thị Thiện	CC.448		01/4/1998	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Hua Bum	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Hua Bum 2. Xã Bum Nưa	31/60	31,5	5	36,5	Không trúng tuyển	
69	Vừ A Nhia	CC.415	12/8/1999		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cả	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cả 2. Xã Thu Lũm 3. Xã Mường Tè	31/60	30,5	5	35,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
70	Nguyễn Hoàng Thu Thảo	CC.358		20/6/2002	Nùng	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pu Sam Cáp 2. Xã Tả Lèng 3. Xã Mường Khoa 4. Xã Tân Uyên 5. Xã Mường Than 6. Xã Mường Kim 7. Xã Khoen On 8. Xã Sìn Hồ 9. Xã Tủa Sín Chải 10. Xã Pắc Ta 11. Xã Mường Tè 12. Xã Pa Ủ 13. Xã Bum Nưa 14. Xã Thu Lũm 15. Xã Hua Bum 16. Xã Bum Tở 17. Xã Mường Mô 18. Xã Mù Cà 19. Xã Nậm Cuối 20. Xã Nậm Sỏ	40/60	30	5	35	Không trúng tuyển	
71	Lò Thị Thủy	CC.389		27/7/1997	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Bum Nưa	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Bum Nưa 2. Xã Bum Tở 3. Xã Mường Tè 4. Xã Tả Lèng 5. Xã Pa Ủ 6. Xã Mù Cà 7. Xã Thu Lũm 8. Xã Hua Bum 9. Xã Mường Mô 10. Xã Sìn Hồ 11. Xã Pu Sam Cáp 12. Xã Mường Than 13. Xã Tủa Sín Chải 14. Xã Tân Uyên 15. Xã Mường Khoa 16. Xã Pắc Ta 17. Xã Nậm Sỏ 18. Xã Nậm Cuối 19. Xã Mường Kim	38/60	28,5	5	33,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
72	Vũ Hồng Phượng	CC.323		30/12/2002	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Tân Uyên 3. Xã Mường Khoa 4. Xã Pắc Ta	30/60	33		33	Không trúng tuyển	
73	Lường Thị Hồng Linh	CC.362		08/6/1998	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Bum Tở	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Bum Tở 2. Xã Bum Nưa 3. Xã Hua Bum 4. Xã Mường Tè 5. Xã Mù Cả 6. Xã Thu Lũm 7. Xã Pa Ủ 8. Xã Mường Mô 9. Xã Tủa Sín Chải 10. Xã Nậm Cuối 11. Xã Sín Hồ 12. Xã Pắc Ta 13. Xã Nậm Sỏ 14. Xã Mường Khoa 15. Xã Pu Sam Cáp 16. Xã Tân Uyên 17. Xã Tả Lèng 18. Xã Mường Than 19. Xã Mường Kim 20. Xã Khoen On	35/60	28	5	33	Không trúng tuyển	
74	Ma Văn Giang	CC.412	04/10/1990		Tày	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cả	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cả 2. Xã Bum Nưa 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Thu Lũm 5. Xã Mường Mô	30/60	28	5	33	Không trúng tuyển	
75	Lý Mò De	CC.432		20/10/1995	Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Pa Ủ 3. Xã Mù Cả	39/60	28	5	33	Không trúng tuyển	
76	Lò Văn Thọ	CC.355	19/8/1991		Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mường Mô	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Mô 2. Xã Tủa Sín Chải 3. Xã Bum Nưa	34/60	27,5	5	32,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
77	Chu Phi Pử	CC.439		19/5/2002	Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Mù Cà 3. Xã Mường Tè 4. Xã Bum Tở 5. Xã Bum Nưa 6. Xã Pa Ủ 7. Xã Sìn Hồ	37/60	26,5	5	31,5	Không trúng tuyển	
78	Giàng A Ténh	CC.407	30/7/2003		Mông	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Sìn Hồ 3. Xã Mường Khoa	30/60	25	5	30	Không trúng tuyển	
79	Hoàng Thị Như	CC.409		08/7/1997	Thái	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Pắc Ta	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pắc Ta 2. Xã Mường Than 3. Xã Mường Kim	31/60	24	5	29	Không trúng tuyển	
80	Lý Xuyên Phạm	CC.417	04/3/1997		Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Mù Cà	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cà 2. Xã Hua Bum 3. Xã Pa Ủ 4. Xã Thu Lũm 5. Xã Bum Nưa 6. Xã Bum Tở 7. Xã Mường Tè 8. Xã Mường Mô 9. Xã Sìn Hồ 10. Xã Pu Sam Cáp 11. Xã Tả Lèng 12. Xã Tân Uyên 13. Xã Nậm Sỏ 14. Xã Pắc Ta 15. Xã Tủa Sín Chải 16. Xã Mường Khoa 17. Xã Khoen On 18. Xã Mường Kim 19. Xã Mường Than 20. Xã Nậm Cuối	37/60	23	5	28	Không trúng tuyển	
81	Phạm Tùng Lâm	CC.328		16/7/1992	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tân Uyên		1. Xã Tân Uyên 2. Xã Pắc Ta 3. Xã Mường Khoa 4. Xã Mường Than 5. Xã Mường Kim	35/60	23,5		23,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
82	Bùi Ngọc Hoa	CC.317		27/02/2003	Kinh	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Tả Lèng		1. Xã Tả Lèng 2. Xã Tân Uyên 3. Xã Mường Than 4. Xã Mường Kim 6. Xã Nậm Cuối 8. Xã Mường Mô 9. Xã Bum Tở 10. Xã Bum Nưa 11. Xã Mường Tè 12. Xã Pa Ủ	34/60	22		22	Không trúng tuyển	
83	Chang Lý Hùng	CC.433	03/9/1996		Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Pa Ủ 3. Xã Mù Cả 4. Xã Mường Tè 5. Xã Bum Tở 6. Xã Bum Nưa 7. Xã Hua Bum 8. Xã Mường Mô 9. Xã Mường Kim 10. Xã Mường Than 11. Xã Tả Lèng 12. Xã Tân Uyên 13. Xã Nậm Sỏ 14. Xã Pu Sam Cáp 15. Xã Nậm Cuối 16. Xã Sín Hồ 17. Xã Tủa Sín Chải 18. Xã Pắc Ta 19. Xã Mường Khoa 20. Xã Khoen On	41/60	Thí sinh không dự thi vòng 2		Không trúng tuyển		
84	Khoàng Xi Tư	CC.441	07/7/1993		Hà Nhì	Chuyên viên về Tổ chức xây dựng Đảng, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Pa Ủ 3. Xã Mù Cả 4. Xã Mường Tè 5. Xã Bum Tở 6. Xã Bum Nưa 8. Xã Mường Mô	38/60	Thí sinh không dự thi vòng 2		Không trúng tuyển		

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
Vị trí việc làm: Chuyên viên Về văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy các xã: (1) Nậm Sỏ; (2) Tủa Sín Chải; (3) Pắc Ta; (4) Mù Cả; (5) Thu Lũm														
1	Hà Thị Nga	CC.455		25/12/2003	Mường	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Sỏ 2. Xã Pắc Ta 3. Xã Tủa Sín Chải 4. Xã Mù Cả 5. Xã Thu Lũm	47/60	88	5	93	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Sỏ
2	Phùng Cà Xó	CC.477		16/8/1997	Hà Nhi	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Mù Cả 3. Xã Nậm Sỏ 4. Xã Pắc Ta 5. Xã Tủa Sín Chải	48/60	84,5	5	89,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Thu Lũm
3	Lý Hừ De	CC.473		01/4/1997	Hà Nhi	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Mù Cả	34/60	67,5	5	72,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Mù Cả
4	Trương Thị Hà	CC.462		15/6/2003	Thái	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Pắc Ta	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pắc Ta 2. Xã Nậm Sỏ 3. Xã Tủa Sín Chải 4. Xã Mù Cả 5. Xã Thu Lũm	41/60	64	5	69	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Pắc Ta
5	Lò Thị Tình	CC.468		07/8/1998	Thái	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Mù Cả	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cả 2. Xã Thu Lũm	34/60	56	5	61	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
6	Phàn Thị Linh	CC.465		30/3/2004	Dao	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Pắc Ta	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pắc Ta 2. Xã Nậm Sỏ 3. Xã Mù Cả 4. Xã Tủa Sín Chải 5. Xã Thu Lũm	43/60	51,5	5	56,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 4 vào vị trí việc làm: Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải
7	Lý Thị Gầu	CC.456		02/4/1994	Mông	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Mù Cả 3. Xã Thu Lũm 4. Xã Pắc Ta	31/60	45,5	5	50,5	Không trúng tuyển	
8	Quảng Văn Lán	CC.464	21/10/1998		Thái	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Pắc Ta	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pắc Ta 2. Xã Nậm Sỏ 3. Xã Mù Cả 4. Xã Thu Lũm 5. Xã Tủa Sín Chải	41/60	45,5	5	50,5	Không trúng tuyển	
9	Pờ Gia Văn	CC.476		11/02/1994	Hà Nhì	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Mù Cả	33/60	42	5	47	Không trúng tuyển	
10	Sùng A Lừ	CC.457	10/8/1996		Mông	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Nậm Sỏ 3. Xã Pắc Ta 4. Xã Thu Lũm 5. Xã Mù Cả	39/60	41,5	5	46,5	Không trúng tuyển	
11	Lý Phạ Mur	CC.475		19/9/1999	Hà Nhì	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Thu Lũm 2. Xã Mù Cả 3. Xã Pắc Ta	40/60	41	5	46	Không trúng tuyển	
12	Hạng A Thỉnh	CC.470	06/9/2002		Mông	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Mù Cả	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mù Cả 2. Xã Thu Lũm 3. Xã Pắc Ta	44/60	35,5	5	40,5	Không trúng tuyển	
13	Giàng A Trai	CC.466	16/8/1998		Mông	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Pắc Ta	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Pắc Ta 2. Xã Nậm Sỏ 3. Xã Tủa Sín Chải	35/60	30	5	35	Không trúng tuyển	
14	Lò Thị Hiện	CC.454		03/02/2000	Thái	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Sỏ	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Nậm Sỏ	37/60	18,5	5	23,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
15	Ngài Sinh Pao	CC.458	11/12/1998		Mông	Chuyên viên về Văn phòng cấp ủy, Văn phòng Đảng ủy xã Tủa Sín Chải	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Tủa Sín Chải 2. Xã Pắc Ta 3. Xã Nậm Sỏ 4. Xã Mù Cả 5. Xã Thu Lũm	35/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Kế toán viên: (1) Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp; (2) Văn phòng Đảng ủy xã Sín Hồ; (3) Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ; (4) Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa; (5) Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào; (6) Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm; (7) Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ; (8) Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu; (9) Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ														
1	Mai Minh Toàn	CC.492	11/01/1991		Kinh	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa	Con bệnh binh	1.Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ 3. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm	46/60	86,5	5	91,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa
2	Nguyễn Văn Phúc	CC.499	04/6/1991		Kinh	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào		1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 2. Văn phòng Đảng ủy xã Sín Hồ 3. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 4. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 5. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 6. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 7. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa 8. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm 9. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ	46/60	82		82	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
3	Triệu Mỹ Lù	CC.485		20/11/1990	Dao	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ	Người dân tộc thiểu số	1. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ	44/60	58	5	63	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ
4	Phàn Thị Phương	CC.487		20/10/2004	Dao	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ	Người dân tộc thiểu số	1. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 3. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 4. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 5. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 6. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ	42/60	53,5	5	58,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 2 vào vị trí việc làm: Kế toán viên, Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu
5	Lương Văn Yên	CC.490	04/10/1986		Tày	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ	Người dân tộc thiểu số	1. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 3. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 4. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	51/60	46,5	5	51,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
6	Triệu Thị Nguyệt	CC.486		08/12/2004	Dao	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ	Người dân tộc thiểu số	1. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 3. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 4. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 5. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 6. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 7. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ 8. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm 9. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nura	33/60	44,5	5	49,5	Không trúng tuyển	
7	Đinh Thị Thùy Linh	CC.479		02/11/2001	Kinh	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp		1. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 3. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 4. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 5. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 6. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 7. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nura 8. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ 9. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm	52/60	49		49	Không trúng tuyển	
8	Mai Thị Lý	CC.496		01/10/1987	Kinh	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào		1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 2. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp	35/60	49		49	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
9	Lý Pé Mur	CC.502		19/3/2001	Hà Nhì	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm	Người dân tộc thiểu số	1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm 2. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa 3. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ	30/60	42,5	5	47,5	Không trúng tuyển	
10	Nông Thị Hồng Nhan	CC.497		07/10/2001	Thái	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào	Người dân tộc thiểu số	1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 2. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 3. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 4. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 5. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 6. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ	46/60	37,5	5	42,5	Không trúng tuyển	
11	Nguyễn Khắc Mạnh	CC.504	05/11/1989		Kinh	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ		1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 2. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 3. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 4. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 5. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu	36/60	42,5		42,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
12	Nguyễn Tuấn Anh	CC.481	18/7/2004		Kinh	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ		1. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 3. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 4. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 5. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 6. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm 7. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa 8. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ 9. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ	30/60	42		42	Không trúng tuyển	
13	Đào Thị Yến	CC.489		26/01/1988	Kinh	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ		1. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ	37/60	42		42	Không trúng tuyển	
14	Nguyễn Thị Uyên	CC.501		10/7/2000	Kinh	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào		1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 3. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 4. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ	39/60	40,5		40,5	Không trúng tuyển	
15	Phạm Tuấn Phong	CC.498	14/7/2002		Kinh	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào		1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 2. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 3. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 4. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pu Sam Cáp	35/60	40		40	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
16	Mùa A Giảng	CC.478	26/11/2000		Mông	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp	Người dân tộc thiểu số	1. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 3. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 4. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa	43/60	34	5	39	Không trúng tuyển	
17	Nguyễn Thị Thu Thủy	CC.500		11/10/2000	Kinh	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào		1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 3. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 4. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 5. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 6. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 7. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa 8. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ 9. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lũm	33/60	37,5		37,5	Không trúng tuyển	
18	Nguyễn Quốc Hưng	CC.495	18/01/1998		Kinh	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào		1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pu Sam Cáp	30/60	37		37	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
19	Nguyễn Ngọc Chi	CC.493		10/11/2004	Kinh	Kế toán viên, cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào		1. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 3. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 4. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 5. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ 6. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 7. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa 8. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ 9. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lùm	47/60	34,5		34,5	Không trúng tuyển	
20	Phạm Thị Thu Hà	CC.484		28/7/1994	Kinh	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ		1. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 3. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 4. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 7. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Thu Lùm 8. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Pa Ủ 9. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa	35/60	27,5		27,5	Không trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Số báo danh	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí việc làm, cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Nguyên vọng (đối với vị trí dự tuyển chung)	Kết quả thi vòng 1 (Số câu trả lời đúng)	Kết quả điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm (điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên)	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
			Nam	Nữ										
21	Vũ Phương Anh	CC.482		03/9/2002	Kinh	Kế toán viên, Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ		1. Văn phòng Đảng ủy xã Sìn Hồ 2. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Khổng Lào 3. Văn phòng Đảng ủy xã Pu Sam Cáp 4. Văn phòng Đảng ủy xã Bum Nưa 5. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Hồng Thu 6. Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ 7. Cơ quan Ủy ban MTTQ xã Nậm Mạ	40/60	Thí sinh không dự thi vòng 2			Không trúng tuyển	
Vị trí việc làm: Văn thư, lưu trữ: (1) Văn phòng Đảng ủy xã Mường Kim; (2) Văn phòng Đảng ủy xã Nậm Mạ														
1	Nguyễn Ngọc Huyền	CC.507		04/11/1992	Kinh	Văn thư, lưu trữ Văn phòng Đảng ủy xã Mường Kim		1. Xã Mường Kim 2. Xã Nậm Mạ	53/60	85,5		85,5	Trúng tuyển	Trúng tuyển ở nguyên vọng 1 vào vị trí việc làm: Văn thư, lưu trữ Văn phòng Đảng ủy xã Mường Kim
2	Đinh Thị Hiền	CC.506		02/9/1990	Kinh	Văn thư, lưu trữ Văn phòng Đảng ủy xã Mường Kim		1. Xã Mường Kim 2. Xã Nậm Mạ	45/60	43		43	Không trúng tuyển	
3	Lương Thị Khuyên	CC.508		11/7/2004	Tày	Văn thư, lưu trữ Văn phòng Đảng ủy xã Mường Kim	Người dân tộc thiểu số	1. Xã Mường Kim 2. Xã Nậm Mạ	33/60	35,5	5	40,5	Không trúng tuyển	